TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HSST
Ngày 28/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Tý.

Ông Hoàng Văn Phan .

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Ông Vi Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112 /2023/QĐST–HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn Q, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 2000, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Trú tại: Bản T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn H (đã chết) và bà: Vi Thị X; Vợ, con: Chưa có; tiền án và tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/9/2020, bị Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Q từ ngày 28/9/2023 cho đến ngày 23 /12/2023. Từ ngày 23/12/2023 đến nay tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh N. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Q: Ông Nguyễn Thái Q1 – Trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/9/2023, tại đoạn đường thuộc khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Công an xã C phối hợp với công an thị trấn Q phát hiện bắt quả tang đối tượng Lương Văn Q đang tàng trữ trái phép chất

ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc của Q có một gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi ma túy (Heroine). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn Q và thu giữ vật chứng liên quan.

Tại Biên bản mở niêm mở niêm phong cân, xác định khối lượng và lấy mẫu đi giám định:

- 01 gói chứa chất bột nén màu trắng thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc của của Lương Văn Q sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng 0,440g, lấy 0,065g đi giám định, còn lại 0,375g.

Kết luận giám định số 996/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 02/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

"Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn Q gửi đến giám định là ma túy; loại heroine, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự và nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn Q có khối lượng 0,440 gam".

Bản cáo trạng số 93/VKS – HS ngày 19/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Lương Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn Q khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, loại ma túy sử dụng là heroine. Vào sáng ngày 28/9/2023, Q đi nhờ xe của một người không quen biết đi đến thị trấn Q, huyện Q để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường cạnh sân bóng nhân tạo thuộc khối A, thị trấn Q thì gặp một người đàn ông, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Q hỏi mua ma túy thì người đàn ông đồng ý bán ma túy cho Q. Quý đưa 200.000 đồng cho người này, sau đó được chỉ đi đến góc bờ tường của sân bóng để lấy ma túy vì người đàn ông đã để sẵn ma túy ở đó. Q đi đến lấy gói ma túy bỏ vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ ra theo hướng Quốc lộ D. Khi đang đi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan và đưa Q về trụ sở Công an làm việc. Bị cáo Lương Văn Q nhất trí với cáo trạng của VKSND huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51,Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau khi gửi giám định.

Về án phí: Bị cáo Lương Văn Q phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh hoàn toàn nhấttrí, không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xétđến các yếu tố bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinhtế đặc biệt khó khăn, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật cònnhiều hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báothành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tuổi đời còn trẻ mới phạm tội lần đầu, từ những phân tích đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ápdụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hìnhsự, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là hợp lý. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đối với phần xử lý vật chứng và án phí hoàn toànnhất trí theo như đề nghị, không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo Lương Văn Q nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời trình bày của người bào chữa. Bị cáo Lương Văn Q nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn Q hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Lương Văn Q khai do là nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 28/9/2023, Lương Văn Q mua 01 gói ma túy (Heroine) với một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng để sử dụng. Khi bị cáo đi về đến đường liên khối thuộc khối A thị trấn Q, thì Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo Lương Văn Q tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/9/2023; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 28/9/2023; Kết luận giám định số 996/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 02/10/2023, của Phòng K - Công an tỉnh N xác định: “Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn Q khi bắt quả tang gửi

giám định là ma túy; loại ma túy Heroine (Heroine), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Văn Q là 0,440 (không phẩy bốn trăm bốn mươi). Bị cáo Lương Văn Q cất dấu ma túy khối lượng 0,440 gam (H) để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lương Văn Q đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lương Văn Q đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma tuý. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Đặc biệt, bị cáo là nười có nhân thân xấu. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ....". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, nghiện chất ma tuý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lương Văn Q, do không xácđịnh được địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Lương Văn Q có khối lượng 0,440g, lấy 0,065g đi giám định, còn lại 0,375gam ma túy (Heroine) là vật Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao niêm phong, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lương Văn Q chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51,Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn Q 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28 tháng 9 năm 2023.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,375 gam ma túy (Heroine) và vỏ bao niêm phong.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 20/11/2023 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Lương Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/ 12/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ hợp,
- THADS huyện Quỳ hợp,
- Bị cáo;
- lưu

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn